



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01444/2025/PKQ (25.577.12W2505.306-307)

Đơn vị yêu cầu thử nghiệm : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) – CN ĐÀ NẴNG
Địa chỉ : Lô Q, Đường số 7, Khu công nghiệp Hòa Khánh,
Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
Loại mẫu : Nước dưới đất
Tình trạng mẫu : Bảo quản lạnh, hãm hóa chất
Số lượng mẫu : 2
Thời gian lấy mẫu : 23/05/2025
Thời gian thử nghiệm : 23/05/2025 - 13/06/2025

STT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả		QCVN 09:2023/BTNMT
				12W2505. 306	12W2505. 307	Giá trị giới hạn
1.	pH	-	TCVN 6492:2011	6,7	6,8	5,8 ÷ 8,5
2.	Tổng chất rắn hoà tan (TDS)	mg/L	QT-HT.N02	182	201	1.500
3.	Độ cứng	mg/L	SMEWW 2340C:2023	113	156	500
4.	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 6179- 1:1996	0,67	0,33	1
5.	Nitrit (NO ₂ ⁻) (tính theo N)	mg/L	TCVN 6178:1996	<0,01	<0,01	1
6.	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/L	TCVN 6180:1996	0,03	0,1	15
7.	Chỉ số Permanganat	mg/L	TCVN 6186:1996	0,61	0,8	4
8.	Clorua (Cl ⁻)	mg/L	TCVN 6194:1996	12	11	250
9.	Asen (As)	mg/L	US EPA 6020B	<0,001	0,001	0,05
10.	Sắt (Fe)	mg/L	US EPA 6020B	3,772	1,487	5
11.	Coliform	Vi khuẩn/ 100mL	TCVN 6187- 1:2019	<1	<1	3
12.	E.coli	Vi khuẩn/ 100 mL	TCVN 6187- 1:2019	<1	<1	Không phát hiện

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường

3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Ghi chú:

- QCVN 09:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất
- 12W2505.306: Mẫu nước ngầm lấy tại giếng 2
- 12W2505.307: Mẫu nước ngầm lấy tại giếng 3

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ
MÔI TRƯỜNG TẠI TP. ĐÀ NẴNG

QA/QC

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2025

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đức Long

Nguyễn Thị Thanh Thảo



Nguyễn Hoài Nam